

BÁO CÁO
Công tác thanh tra 6 tháng đầu năm 2023

Thực hiện Quy định số 639-QĐ/TU, ngày 08/6/2017 của Tỉnh ủy về chế độ báo cáo Ban thường vụ, Thường trực tỉnh ủy; Văn bản số 815-CV/TU ngày 23/7/2019 của Tỉnh ủy V/v báo cáo công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng và cải cách tư pháp; Văn bản số 1206/VP-TH, ngày 26/8/2015 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, V/v chuẩn bị nội dung Phiên họp Ủy ban nhân dân tỉnh thường kỳ; Văn bản số 974/UBND-KTTH ngày 12/4/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh, V/v chuẩn bị phiên họp của Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh thường kỳ hằng tháng; Văn bản 1901/UBND-NCXDPL ngày 29/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh, V/v báo cáo công tác nội chính; phòng, chống tham nhũng và cải cách tư pháp.

Thanh tra tỉnh báo cáo công tác thanh tra trên địa bàn tỉnh trong 6 tháng đầu năm 2023 như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC THANH TRA

Trong kỳ, toàn tỉnh Kon Tum đã triển khai 84 cuộc thanh tra, kiểm tra; đến nay đã kết thúc 71 cuộc thanh tra, kiểm tra trên lĩnh vực quản lý tài chính - kế toán; quản lý đầu tư xây dựng; quản lý và sử dụng đất;... với tổng số tiền sai phạm 2.301.769.636 đồng và 1.404,7 m² đất. Qua thanh tra đã kiến nghị thu hồi nộp NSNN 1.845.932.977 đồng, thu hồi về đơn vị 196.161.139 đồng, kiến nghị thu hồi 1.404,7 m² đất và kiến nghị xử lý khác về tiền 259.675.520 đồng¹. Xử phạt vi phạm hành chính các tổ chức, cá nhân 1.079.000.000 đồng. Bên cạnh đó, kiến nghị khắc phục các thiếu sót, sai phạm, khuyết điểm còn tồn tại và kiến nghị tổ chức họp kiểm điểm đối với các đơn vị, cá nhân có liên quan đến sai phạm.

- Xử lý về kinh tế: Số phải thu hồi nộp NSNN 1.845.932.977 đồng; Đến nay, các đơn vị sai phạm đã nộp NSNN 613.885.028 đồng, số còn lại 1.232.047.949 đồng chủ yếu đến từ các cuộc thanh tra mới kết thúc.

- Xử lý hành chính: Các cơ quan, đơn vị đã tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với 16 tập thể và 65 cá nhân.

¹ Yêu cầu nộp trả ngân sách nhà nước huyện 17.021.760 đồng; hoàn trả từ nguồn kinh phí chi phụ cấp thu hút theo NĐ số 116/2010/NĐ-CP 222.104.760 đồng; Chi trả đầy đủ cho bí thư chi bộ và thôn trưởng các thôn theo đúng quy định tại Nghị quyết số 36/2020/NQ-HĐND HĐND tỉnh và Nghị quyết số 55/2021/NQ-HĐND HĐND tỉnh 14.304.000 đồng; giảm doanh thu từ nguồn thu đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước 6.245.000 đồng.

- Xử lý hình sự: Qua thanh tra, Ủy ban nhân dân huyện Kon Plong đã chuyển hồ sơ, tài liệu sang cơ quan Công an huyện Kon Plong để điều tra, làm rõ 01 vụ việc².

1. Về thanh tra hành chính

a. Việc triển khai các cuộc thanh tra

Toàn tỉnh Kon Tum đã triển khai 53 cuộc thanh tra (*trong đó: số cuộc từ các kỳ trước chuyển sang 45 cuộc, triển khai trong kỳ 08 cuộc*) với 45 cuộc theo kế hoạch và 08 cuộc đột xuất.

b. Kết luận thanh tra

Đến nay, đã kết thúc 45 cuộc thanh tra (*45 đơn vị được thanh tra*) hành chính trên các lĩnh vực quản lý tài chính - kế toán; quản lý đầu tư xây dựng; quản lý và sử dụng đất, ... với tổng số tiền sai phạm 2.301.769.636 đồng và 1.404,7 m² đất. Qua thanh tra đã kiến nghị thu hồi nộp NSNN 1.845.932.977 đồng, thu hồi về đơn vị 196.161.139 đồng, kiến nghị thu hồi 1.404,7 m² đất và kiến nghị xử lý khác về tiền 259.675.520 đồng. Bên cạnh đó, kiến nghị khắc phục các thiếu sót, sai phạm, khuyết điểm còn tồn tại và kiến nghị tổ chức họp kiểm điểm đối với các đơn vị, cá nhân có liên quan đến sai phạm.

- Xử lý về kinh tế: Đã kiến nghị thu hồi nộp NSNN 1.845.932.977 đồng; đến nay, các đơn vị sai phạm đã nộp NSNN 613.885.028 đồng, số còn lại 1.232.047.949 đồng chủ yếu đến từ các cuộc thanh tra mới kết thúc.

- Xử lý hành chính: Các cơ quan, đơn vị đã tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với 16 tập thể và 65 cá nhân.

- Xử lý hình sự: Qua thanh tra, Ủy ban nhân dân huyện Kon Plong đã chuyển hồ sơ, tài liệu sang cơ quan Công an huyện Kon Plong để điều tra, làm rõ 01 vụ việc.

c. Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng

Toàn tỉnh đã triển khai 18 cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Đến nay đã kết thúc 18 cuộc (*18 đơn vị được thanh tra, kiểm tra*), qua thanh tra, kiểm tra đã phát hiện sai phạm chủ yếu: Một số đơn vị chưa kịp thời niêm yết, công khai các nội dung cần niêm yết, công khai theo quy định; một số đơn vị chưa bố trí phòng tiếp công dân đúng quy định; chưa niêm yết nội quy, quy chế tiếp công dân; số tiếp công dân không ghi chép đầy đủ nội dung tiếp công dân. Qua thanh tra đã kịp thời nhắc nhở và yêu cầu các đơn vị chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế. Góp phần nâng cao vai trò, trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được thanh tra trong công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân và phòng, chống tham nhũng tại các đơn vị.

d. Kết quả thanh tra trên một số lĩnh vực

² Sai phạm trong việc tham mưu Ủy ban nhân dân huyện Kon Plong giao đất, cấp giấy chứng nhận sử dụng quyền sử dụng đất lô số 89, đường số 7, thôn 1, xã Đăk Long, huyện Kon Plong và lô đất số 139, đường số 6, thôn 1, xã Đăk Long, huyện Kon Plong

- Lĩnh vực Quản lý, thực hiện dự án đầu tư xây dựng: Ngành Thanh tra tỉnh đã kết thúc 06 cuộc thanh tra (06 đơn vị được thanh tra) với tổng số tiền sai phạm 743.792.633 đồng. Qua thanh tra đã kiến nghị thu hồi nộp NSNN 627.654.633 đồng, thu hồi về đơn vị 109.893.000 đồng và kiến nghị xử lý khác về tiền 6.245.000 đồng. Bên cạnh đó, kiến nghị khắc phục các thiếu sót, sai phạm, khuyết điểm còn tồn tại và kiến nghị tổ chức họp kiểm điểm đối với các đơn vị, cá nhân có liên quan đến sai phạm.

- Lĩnh vực Quản lý và sử dụng tài chính, ngân sách: Ngành Thanh tra tỉnh đã kết thúc 29 cuộc thanh tra (29 đơn vị được thanh tra) với tổng số tiền sai phạm 1.557.977.003 đồng. Qua thanh tra đã kiến nghị thu hồi nộp NSNN 1.218.278.344 đồng, thu hồi về đơn vị 86.268.139 đồng và một số kiến nghị xử lý khác 253.430.520 đồng. Bên cạnh đó, kiến nghị khắc phục các thiếu sót, sai phạm, khuyết điểm còn tồn tại và kiến nghị tổ chức họp kiểm điểm đối với các đơn vị, cá nhân có liên quan đến sai phạm.

- Lĩnh vực Quản lý, sử dụng đất: Ngành Thanh tra tỉnh đã kết thúc 05 cuộc thanh tra (05 đơn vị được thanh tra) với 1.404,7 m² đất được kiến nghị thu hồi. Bên cạnh đó, kiến nghị khắc phục các thiếu sót, sai phạm, khuyết điểm còn tồn tại và kiến nghị tổ chức họp kiểm điểm đối với các đơn vị, cá nhân có liên quan đến sai phạm.

2. Về thanh tra, kiểm tra chuyên ngành

a. Việc triển khai các cuộc thanh tra

Các cơ quan Thanh tra chuyên ngành đã triển khai 27 cuộc thanh tra, kiểm tra (trong đó: số cuộc từ các kỳ trước chuyển sang 26 cuộc, triển khai trong kỳ 01 cuộc) với 19 cuộc theo kế hoạch và 08 cuộc đột xuất.

b. Kết quả thanh tra, kiểm tra

Đến nay đã kết thúc 26 cuộc thanh tra, kiểm tra (02 đơn vị được thanh tra, kiểm tra) trên các lĩnh vực giáo dục - đào tạo, nội vụ, nông nghiệp, giao thông vận tải... Qua thanh tra đã xử phạt vi phạm hành chính 1.079.000.000 đồng.

c. Kết quả thực hiện kết luận, quyết định xử phạt qua thanh tra, kiểm tra

Qua thanh tra đã xử phạt vi phạm hành chính 31 tập thể và 179 cá nhân với tổng số tiền 1.079.000.000 đồng.

3. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công tác thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện các nhiệm vụ về công tác thanh tra, trong đó tập trung chủ yếu các nhiệm vụ như: phê duyệt và triển khai thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra trong năm 2023; rà soát các kết luận thanh tra kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh; tăng cường triển khai thực hiện kết luận thanh tra; thực hiện chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng...

- Trên địa bàn tỉnh đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng bằng nhiều hình thức như: Lồng ghép trong các đợt tuyên truyền pháp luật, các buổi sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên môn, học tập chuyên đề, đăng tải và cấp phát tài

liệu tuyên truyền pháp luật... Qua đó, đã góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân vào quyết tâm PCTN. Từng bước nâng cao nhận thức của nhân dân về các quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo nói riêng, các văn bản quy phạm pháp luật nói chung. Từ đó ý thức chấp hành pháp luật của nhân dân ngày càng được nâng cao, tình trạng vi phạm các quy định pháp luật khiếu nại, tố cáo cũng giảm rõ rệt.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân

- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã tiếp 174 lượt/ 204 người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, trong đó:

+ Tiếp thường xuyên: 81 lượt/82 người (*Trụ sở Tiếp công dân tỉnh tiếp 33 lượt/34 người; các sở ban ngành tiếp 04 lượt người; UBND các huyện, thành phố tiếp 07 lượt người; UBND các xã, phường tiếp 37 lượt người*); trong đó: số đoàn đồng người được tiếp: 0 đoàn;

+ Tiếp định kỳ và đột xuất của thủ trưởng cơ quan, đơn vị tiếp công dân (trực tiếp và ủy quyền): 93 lượt/122 người (*Chủ tịch UBND tỉnh tiếp 31 lượt/56 người; Lãnh đạo các sở, ban ngành tiếp 01 lượt người; Chủ tịch UBND cấp huyện, thành phố tiếp 44 lượt/48 người; Chủ tịch UBND cấp xã, phường tiếp 17 lượt người*); trong đó: số đoàn đồng người được tiếp: 04 đoàn/32 người.

- Phân loại theo nội dung: Nội dung công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về các lĩnh vực sau: đất đai 106 lượt; chế độ, chính sách 06 lượt; lĩnh vực khác 62 lượt.

- Qua kết quả tiếp công dân, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã hướng dẫn cho công dân làm đơn gửi đến cơ quan chức năng có thẩm quyền giải quyết 108 lượt; giải thích cho công dân hiểu về những vấn đề công dân thắc mắc 64 lượt; ban hành công văn về xử lý nội dung của công dân trình bày 02 lượt.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo

a. Tiếp nhận

Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh tiếp nhận 753 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân.

b. Phân loại đơn

- Theo loại đơn: Đơn khiếu nại 34 đơn, đơn tố cáo 18 đơn, đơn kiến nghị, phản ánh 701 đơn.

- Theo nội dung:

+ Đơn khiếu nại: Đất đai, nhà cửa 20 đơn; lĩnh vực khác 14 đơn.

+ Đơn tố cáo: Chế độ, chính sách 01 đơn; lĩnh vực khác 17 đơn.

+ Đơn kiến nghị, phản ánh: Chế độ, chính sách 48 đơn; đất đai, nhà cửa 463 đơn; tư pháp 03 đơn; lĩnh vực khác 187 đơn.

c. Kết quả xử lý đơn

- Số đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị thuộc thẩm quyền phải xem xét, giải quyết của các cấp, các ngành là 375/753 đơn, chiếm tỷ lệ 49,8% tổng số đơn nhận được gồm: 23 đơn khiếu nại, 04 đơn tố cáo và 348 đơn kiến nghị, phản ánh.

- Số đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị không thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp, các ngành là 378/753 đơn, chiếm tỷ lệ 50,2% tổng số đơn nhận được, gồm: 11 đơn khiếu nại, 14 đơn tố cáo và 353 đơn kiến nghị, phản ánh.

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền

Tổng số đơn thuộc thẩm quyền của các ngành, các cấp đã được giải quyết là 327/375 đơn, chiếm tỷ lệ 87,2%, gồm: 18 đơn khiếu nại, 03 đơn tố cáo, 306 đơn kiến nghị, phản ánh. Số đơn đang giải quyết là 48/375 đơn, gồm: 05 đơn khiếu nại, 01 đơn tố cáo, 42 đơn kiến nghị, phản ánh.

a. Kết quả giải quyết khiếu nại

- Tổng số đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền đã giải quyết là 18/23 đơn, chiếm tỷ lệ 78,26%, còn 05 đơn đang trong thời gian giải quyết.

- Kết quả giải quyết: Khiếu nại đúng 03 đơn, khiếu nại đúng một phần 03 đơn, khiếu nại sai 07 đơn, đình chỉ giải quyết 05 đơn.

- Kết quả xử lý:

+ Chủ tịch UBND thành phố Kon Tum giao UBND phường Duy Tân chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn thành phố xác minh lại nguồn gốc phần diện tích đất khoảng 248m² ở phía Nam của thửa đất số 32 tờ số 11 Bản đồ địa chính năm 2016 (*thửa số 32 tờ bản đồ trích đo số 11*) để Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố thực hiện phương án bồi thường bổ sung cho ông Nguyễn Văn Thịnh và bà Vũ Thị Thao theo quy định (*nếu đủ điều kiện*).

+ UBND thành phố Kon Tum ban hành Quyết định điều chỉnh phương án đúng với 11,9m² đất trồng cây hàng năm khác còn lại sau khi UBND thành phố ban hành Quyết định số 1402/QĐ-UBND, ngày 18 tháng 4 năm 2022 của UBND thành phố về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của ông Lê Hồng Sơn; bổ sung căn cứ Quyết định số 245/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2022 về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện công trình trên địa bàn thành phố Kon Tum.

+ Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum giao Ủy ban nhân dân phường Quyết Thắng điều chỉnh nội dung tại phần 2.2 (trang 6) và Điều 2 (trang 7) của Quyết định số 90/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân phường Quyết Thắng, từ "*chưa có cơ sở để hợp thức hóa phần diện tích (0,75m*72m) đất...*" thành "*chưa có cơ sở xác nhận nguồn gốc phần diện tích (0,75m*72m) đất...*".

+ Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum giao Ủy ban nhân dân phường Trường Chinh tiến hành thu hồi, hủy bỏ Biên bản vi phạm hành chính số 01/BB-VPHC ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân phường Trường Chinh; tổ chức họp kiểm điểm đối với những sai sót trong việc lập thủ tục xử lý vi phạm hành chính đối với ông Trần Văn Duyn; giao Phòng Quản lý đô thị thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố thu hồi, hủy bỏ Quyết định số 231/QĐ-XPHC, ngày 13 tháng 4 năm 2023 về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Trần Văn Duyn; Văn bản số 1650/UBND-HTĐT ngày 04 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân

thành phố về việc trả lời đơn kiến nghị của ông Duyn; tổ chức họp kiểm điểm đối với những sai sót trong việc kiểm tra hồ sơ, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Trần Văn Duyn.

+ Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum tiến hành xác nhận hồ sơ cấp Giấy CNQSD đất của ông Võ Văn Ân cùng vợ là bà Lương Thị Bình theo quy định.

b. Kết quả giải quyết tố cáo

- Tổng số đơn tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết trong kỳ là 04 đơn. Số vụ việc đã giải quyết xong 03 đơn, còn 01 đơn đang trong quá trình giải quyết.

- Kết quả giải quyết: Tố cáo đúng 02 vụ việc; tố cáo sai, không có cơ sở 01 vụ việc. Nhìn chung, các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh đã chấp hành thời hạn giải quyết đúng theo quy định.

- Kết quả thực hiện kết luận nội dung tố cáo:

+ Giám đốc Sở Y tế tỉnh Kon Tum đã ban hành Quyết định thi hành kỷ luật bằng hình thức cách chức đối với Giám đốc Bệnh viện y dược cổ truyền - phục hồi chức năng tỉnh Kon Tum.

+ Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum đã ban hành Quyết định miễn nhiệm chức vụ, đồng thời Trưởng Phòng Công chứng số 2 ban hành Quyết định tạm đình chỉ công tác đối với Phó Trưởng Phòng Công chứng số 2 trực thuộc Sở Tư pháp; chuyển vụ việc qua cơ quan điều tra để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

III. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTNTC tiếp tục được các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh thực hiện gắn với việc thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hoá*”; Kết luận số 01-KL/TW ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Bộ Chính trị “*về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”.

- Trong kỳ, trên địa bàn tỉnh đã tổ chức 1.307 cuộc tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách pháp luật về PCTNTC với 71.564 lượt người tham gia bằng nhiều hình thức như: Lồng ghép nội dung PCTNTC trong các đợt tuyên truyền pháp luật, các buổi sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên môn, học tập chuyên đề, đăng tải và cấp phát tài liệu tuyên truyền pháp luật về PCTNTC... Qua đó, đã góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân vào quyết tâm PCTNTC.

- Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai công tác phổ biến giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023 trên địa bàn tỉnh³; tuyên truyền, hưởng ứng Giải báo chí toàn quốc PCTNTC

³ Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2023.

lần thứ tư, năm 2023⁴); triển khai đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng về nội dung tác phẩm của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng⁵).

- Sở Tư pháp đã biên soạn, phát hành 10.000 tờ gấp phổ biến pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở trong PCTN; lồng ghép các tin, bài viết về PCTNTC trong biên soạn, phát hành 03 số Thông tin phổ biến pháp luật (3.300 cuốn), 02 số Tập san Tư pháp (1.400 cuốn) theo định kỳ. Ngoài ra, các cơ quan, đơn vị đã đăng tải nhiều tin bài, chuyên mục liên quan đến công tác PCTNTC trên sóng phát thanh, truyền hình, Báo Kon Tum, Trang Thông tin điện tử...

2. Kết quả thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng

a. Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục thực hiện công khai theo quy định của pháp luật đối với việc mua sắm công; đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý tài chính, ngân sách; quản lý, sử dụng các khoản hỗ trợ, viện trợ, huy động; quản lý đất đai, tài sản công; công tác tổ chức - cán bộ; công bố công khai các thủ tục hành chính, các loại biểu mẫu, quy trình, thời gian giải quyết, mức thu các loại phí, lệ phí...; công khai số điện thoại đường dây nóng của người có thẩm quyền trong việc tiếp nhận các ý kiến phản ánh của tổ chức, công dân; công khai kết luận, kết quả xử lý các vụ việc thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và phòng, chống tham nhũng trên Trang thông tin điện tử của đơn vị và thông qua các phương tiện thông tin truyền thông. Qua việc triển khai thực hiện công khai, minh bạch đã tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân được tham gia giám sát việc triển khai thực hiện; từ đó kịp thời ngăn chặn những hành vi tiêu cực, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

b. Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục thực hiện nghiêm túc các chế độ, định mức, tiêu chuẩn được các cấp thẩm quyền ban hành, cụ thể hóa trong Quy chế chi tiêu nội bộ của các cơ quan, đơn vị như: Quy định rõ các tiêu chuẩn, định mức, trách nhiệm cán bộ trong việc quản lý sử dụng ô tô, xăng xe, điện thoại, điện, nước, văn phòng phẩm, chi hỗ trợ tiền lương tăng thêm, chi hỗ trợ các ngày lễ, tết, các hoạt động lễ, hội, khen thưởng... và được công khai, minh bạch đến từng cán bộ, công chức, viên chức; tạo ý thức, vai trò, trách nhiệm của từng cá nhân nhằm quản lý, sử dụng kinh phí của đơn vị một cách tiết kiệm, hợp lý và có hiệu quả; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị nghiên cứu, tham mưu đề xuất cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi đối với các chế độ, định mức, tiêu chuẩn không còn phù hợp, bất cập⁶.

⁴ Văn bản số 605/UBND-KGVX ngày 09 tháng 3 năm 2023.

⁵ Văn bản số 847/UBND-KGVX ngày 27 tháng 3 năm 2023.

⁶ Ủy ban nhân dân tỉnh: Quyết định 43/2022/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2022 Ban hành Bảng đơn giá các loại cây trồng trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2023; Quyết định 45/2022/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2022 Ban hành định mức công tác xây dựng gạch không nung (gạch bê tông xi măng cốt liệu) trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Quyết định 44/2022/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2022 Ban hành Bảng đơn giá nhà, công trình xây dựng năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Quyết định 18/2023/QĐ-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2023 Ban hành Quy định về tiêu chuẩn, tuyển chọn và quản lý đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Quyết định 31/2023/QĐ-UBND ngày 01 tháng 6 năm 2023 Ban hành Quy định giá thuê, giá thuê mua nhà ở xã hội áp dụng đối với chung cư Nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước tại Khu đô thị phía Nam cầu Đăk Bla, thành phố Kon Tum.

c. Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định về quy tắc ứng xử của Trung ương, địa phương, của ngành. Chủ động xây dựng quy tắc chuẩn mực đạo đức, văn hóa công sở, quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại cơ quan, đơn vị. Đồng thời, thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị kiểm tra thường xuyên và đột xuất việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính⁽⁷⁾. Qua kiểm tra, đã kịp thời phát hiện, đề nghị cơ quan có thẩm quyền chấn chỉnh, khắc phục các hạn chế, yếu kém trong quá trình triển khai công tác cải cách hành chính và chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các đơn vị (*tôn tại phổ biến là cán bộ, công chức các cấp chấp hành giờ giấc chưa nghiêm; việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ cho cá nhân, tổ chức còn chậm, chưa số hóa hồ sơ,...*).

- Trong kỳ, đã phát hiện và xử lý 01 viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp⁽⁸⁾.

- Trong dịp Tết Nguyên Đán Quý Mão năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương chấp hành nghiêm các Chỉ thị số 19-CT/TW ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tổ chức Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023, Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp bảo đảm đón Tết Nguyên đán Quý Mão 2023 vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi gây những nhiễu, phiền hà cho doanh nghiệp, người dân trong giải quyết công việc; triển khai thực hiện các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ; theo dõi, nắm tình hình nhằm xử lý kịp thời những trường hợp tặng quà, nhận quà và sử dụng ngân sách nhà nước, phương tiện, tài sản công trái quy định⁽⁹⁾. Qua theo dõi tình hình thực hiện, trên địa bàn tỉnh chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm các quy định về tặng quà, nhận quà tặng, sử dụng ngân sách nhà nước, phương tiện, tài sản công trái quy định.

d. Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

⁷ Trong kỳ, Sở Nội vụ đã kiểm tra đột xuất 57 đơn vị, Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi kiểm tra đột xuất 09 đơn vị; Ủy ban nhân dân huyện Đăk Tô kiểm tra 16 đơn vị; Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông kiểm tra 03 đơn vị.

⁸ Công chứng viên Huỳnh Thị Mai Xuân (*thuộc phòng Công chứng số 2, Sở Tư pháp*) có nhận số tiền 32.000.000 đồng của người yêu cầu công chứng. Kết quả xử lý: Giám đốc Sở Tư pháp đã ban hành Quyết định số 07/QĐ-STP về việc miễn nhiệm chức vụ Phó Trưởng Phòng Công chứng số 2, trực thuộc Sở Tư pháp đối với bà Huỳnh Thị Mai Xuân; đồng thời, ngày 07 tháng 4 năm 2023, Trưởng Phòng Công chứng số 2 ban hành Quyết định số 03/QĐ-PCCS2 về việc tạm đình chỉ công tác đối với bà Huỳnh Thị Mai Xuân, Viên chức Phòng Công chứng số 2. Hiện vụ việc, đang được Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an tỉnh thụ lý, giải quyết.

⁹ Văn bản số 4118/UBND-KTTH ngày 05 tháng 12 năm 2022 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tổ chức Tết Quý Mão năm 2023; Văn bản số 112/UBND-NC ngày 13 tháng 01 năm 2023 về việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão 2023 trên địa bàn tỉnh.

- Hiện nay có 30 cơ quan, đơn vị đã xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác và đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với 79 cán bộ, công chức, viên chức⁽¹⁰⁾.

đ. Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2023; kế hoạch phát động phong trào thi đua đẩy mạnh công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum, giai đoạn 2023 - 2030; phê duyệt kết quả Chỉ số Cải cách hành chính năm 2022 của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thuộc tỉnh. Hiện nay, tỉnh Kon Tum đã xây dựng mô hình một cửa hiện đại tại tất cả 03 cấp tỉnh, huyện, xã.

- Tổng số thủ tục hành chính (TTHC) trên địa bàn toàn tỉnh hiện nay là 1.730 TTHC (trong đó: cấp tỉnh: 1.386 TTHC, cấp huyện: 218 TTHC, cấp xã: 101 TTHC, chung 03 cấp: 25 TTHC). Tổng số TTHC thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, xã gồm: 1.310/1.386 TTHC (đạt 94,51%) thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; 218 (đạt 100%) thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp huyện; 101 TTHC (đạt 100%) thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp xã. Tổng số TTHC liên thông trên địa bàn tỉnh gồm có: 414 TTHC (trong đó 297 TTHC liên thông cùng cấp, 117 TTHC liên thông giữa các cấp).

- Hiện nay, tỉnh đã cung cấp 1.170 dịch vụ công toàn tỉnh, 169 dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia 1.283/1.730 TTHC của tỉnh (đạt 74,16%).

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt danh mục 134 TTHC thực hiện luân chuyển, xử lý hồ sơ hoàn toàn trên môi trường điện tử áp dụng thí điểm trên địa bàn tỉnh (tại địa chỉ <https://dichvucong.kontum.gov.vn>), cụ thể: Cấp tỉnh 100 TTHC, Cấp huyện 14 TTHC, chung cấp tỉnh và cấp huyện 11 TTHC, Cấp xã 09 TTHC; đồng thời giao chỉ tiêu triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến và giải quyết hồ sơ TTHC năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- Tiếp tục đẩy mạnh áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành. Hiện nay, 100% Sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã sử dụng hệ thống quản lý văn bản và chỉ đạo điều hành, được kết nối theo mô hình 4 cấp và được kết nối vào trực liên thông văn bản quốc gia. Sử dụng hộp thư điện tử công vụ trong công tác xử lý văn bản đã giúp cho các đơn vị tiết kiệm thời gian, chi phí, đảm bảo vấn đề an toàn an ninh thông tin trong hoạt động trao đổi văn bản.

¹⁰ Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn: 13 người; Sở Nội vụ: 03 người; Sở công thương: 04 người; Sở Lao động Thương binh và Xã hội: 04 người; Sở Giao thông vận tải: 20 người; Sở Giáo dục và đào tạo: 05 người; Sở Khoa học công nghệ: 02 người; Ban quản lý khu kinh tế tỉnh: 03 người; Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông: 04 người; Ủy ban nhân dân huyện Kon Plong: 02 người; Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà: 09 người; Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi: 04 người; Ban quản lý vườn quốc gia Chư Mom Ray: 06 người.

- 100% cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, đơn vị hành chính cấp huyện có trang thông tin điện tử, thành lập Ban biên tập và có quy chế quản lý và hoạt động của trang thông tin điện tử và đã liên kết vào Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

- Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh (<https://hethongbaocao.kontum.gov.vn>) đã được triển khai đến các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn để thực hiện báo cáo phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của tỉnh; Hệ thống đã kết nối liên thông với hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ. Báo cáo định kỳ công tác PCTN hằng tháng đã được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh.

- Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Kon Tum đã kết nối, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp; kết nối dịch vụ công trực tuyến Cấp mã số cho đơn vị có quan hệ với ngân sách. Đã hoàn thành kết nối với Hệ thống quản lý hộ tịch và Hệ thống quản lý lý lịch tư pháp của Bộ Tư pháp. Các hệ thống đang tiếp tục được Bộ ngành Trung ương hướng dẫn kết nối: Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư của Bộ Công an; hệ thống dịch vụ công thiết yếu của Bộ Tài nguyên môi trường.

- Hiện nay, có 141/141 (100%) cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh chuyển đổi, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015⁽¹¹⁾.

- Hiện nay, trên địa bàn tỉnh đã thực hiện trả lương qua tài khoản cho 905/906 đơn vị hưởng lương từ ngân sách nhà nước, đạt 99,89%.

e. Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc kê khai, bàn giao và công khai bản kê khai tài sản, thu nhập theo Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ và Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập⁽¹²⁾.

- Các cơ quan, đơn vị đã triển khai kê khai tài sản, thu nhập theo quy định. Trong kỳ, Thanh tra tỉnh đã tiếp nhận 2.591 bản kê khai tài sản, thu nhập (trong đó: 164 bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu; 2.207 bản kê khai tài sản, thu nhập hằng năm; 61 bản kê khai tài sản, thu nhập bổ sung và 159 bản kê khai tài sản, thu nhập phục vụ công tác cán bộ); các bản kê khai tài sản, thu nhập được công khai đầy đủ.

- Sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt nội dung kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2023, Thanh tra tỉnh đã ban hành Kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2023; bốc thăm lựa chọn 41 người được xác minh tài sản, thu nhập của 10 cơ quan, đơn vị. Hiện nay, Thanh tra tỉnh đã ban hành Quyết định xác minh tài sản, thu nhập và đang triển khai thực hiện tại 02 đơn vị đối với 17 cá nhân.

¹¹ Bao gồm 20/20 cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, 10/10 Ủy ban nhân dân cấp huyện, 09/09 chi cục thuộc Sở và tương đương, 102/102 đơn vị hành chính cấp xã.

¹² Văn bản số 4306/UBND-NC ngày 21 tháng 12 năm 2022 v/v triển khai thực hiện một số điều của Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập; Kế hoạch số 260/KH-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2023 về thực hiện kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2023.

3. Chế độ trách nhiệm của người đứng đầu trong PCTN

- Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các thủ trưởng cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ, công chức, viên chức; yêu cầu thủ trưởng đơn vị luôn chủ động phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động chuyên môn, quản lý của cơ quan, đơn vị. Phát huy vai trò lãnh đạo và tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác phòng ngừa, phát hiện hành vi tham nhũng, tiêu cực.

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị luôn quan tâm chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN; tổ chức tuyên truyền, phổ biến đầy đủ các văn bản của Đảng, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về PCTN; ban hành kế hoạch PCTN năm 2023 để chủ động triển khai thực hiện. Gương mẫu, đi đầu trong chấp hành nghiêm chỉnh Luật PCTN, quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, thực hành “*cần, kiệm, liêm, chính*”, “*chí công vô tư*”. Áp dụng biện pháp tạm đình chỉ công tác đối với người có chức vụ, quyền hạn khi phát hiện có dấu hiệu tham nhũng⁽¹³⁾.

- Trong kỳ, không có trường hợp người đứng đầu cơ quan đơn vị bị xử lý trách nhiệm vì đã để xảy ra hành vi tham nhũng tại cơ quan, đơn vị.

4. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

Trong kỳ, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh phát hiện 03 vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực.

a. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động kiểm tra và tự kiểm tra của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý

Các cơ quan, đơn vị, địa phương thường xuyên kiểm tra các tập thể, cá nhân của đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ. Trong quá trình kiểm tra sát chưa phát hiện tập thể, cá nhân có hành vi tham nhũng, tiêu cực.

b. Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương

- *Kết quả điều tra, truy tố vụ án tham nhũng, tiêu cực:*

+ Trong kỳ, Cơ quan cảnh sát điều tra đã khởi tố 01 bị can về tội phạm tham nhũng⁽¹⁴⁾; khởi tố 01 vụ án, 03 bị can về tội “*Vi phạm quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất*” xảy ra tại xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum⁽¹⁵⁾; phục hồi điều tra vụ án “*Tham ô tài sản*”, “*Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng*” xảy ra tại Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện Tu Mơ Rông; tiếp tục điều tra các vụ án tham nhũng theo quy định⁽¹⁶⁾.

¹³ Trưởng Phòng Công chứng số 2 đã ban hành Quyết định số 03/QĐ-PCCS2 ngày 07 tháng 4 năm 2023 về việc tạm đình chỉ công tác đối với bà Huỳnh Thị Mai Xuân, Viên chức Phòng Công chứng số 2.

¹⁴ Vụ án xảy ra tại Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện Kon Plông năm 2021: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Kon Tum ra quyết định khởi tố thêm 01 bị can đối với Trần Thanh Đồng - phó Giám đốc HTX DV Nông Thương về tội “*Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ*”.

¹⁵ Nguyễn Thành Nghĩa, Phó giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Kon Tum; Lê Hữu Nhân, nhân viên hợp đồng tại Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Kon Tum và Phạm Phước, Phó bí thư Đảng ủy xã Đoàn Kết, nguyên Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum.

¹⁶ Vụ án “*Nhận hối lộ*” tại Chi cục thuế khu vực số 2 tỉnh Kon Tum; Vụ việc bán đấu giá tài sản không đúng quy định và buông lỏng quản lý đất đai tại Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ia H'Drai; Vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật tại Dự án khai thác quỹ đất Khu biệt thự phía Bắc trung tâm huyện Kon Plông; Vụ việc giao đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông;...

- *Kết quả xét xử vụ án tham nhũng*: Cơ quan chức năng đã xét xử 03 vụ án, 03 bị cáo về tội tham nhũng (vụ án xảy ra năm 2022), cụ thể:

+ Vụ án “*Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi hành công vụ*” xảy ra tại Ủy ban nhân dân xã Đăk Long (nay là Thị trấn Măng Đen), huyện Kon Plông: Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Kon Plông đã tuyên phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Thuận 20 tháng tù giam.

+ Vụ án “*Tham ô tài sản*” xảy ra tại Nông trường 1, Công ty cổ phần đầu tư phát triển Duy Tân: Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy đã tuyên phạt bị cáo Nguyễn Anh Quốc 18 tháng tù giam.

+ Vụ án “*Tham ô tài sản*” xảy ra tại Ủy ban nhân dân xã Đăk Môn, huyện Đăk Glei: Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Đăk Glei đã tuyên phạt bị cáo A Sơn 48 tháng tù giam.

- Ngoài ra, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đã xét xử phúc thẩm vụ án “*Tham ô tài sản*”, “*Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng*” xảy ra tại Quỹ tín dụng nhân dân Quyết Thắng với kết quả: bị cáo Trịnh Thu Anh, y án (20 năm tù); bị cáo Nguyễn Hoàng Thủy Tiên giảm án còn 13 năm tù; bị cáo Lê Phương giảm còn 05 năm tù.

c. Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng

- Tài sản tham nhũng được phát hiện trong kỳ: 32.000.000 đồng.

- Tài sản tham nhũng trong 03 vụ án được xét xử: 124.758.051 đồng.

- Tài sản đã được thu hồi, xử lý: 156.758.051 đồng.

IV. ĐÁNH GIÁ, NHẬN XÉT

1. Đánh giá, nhận xét công tác thanh tra

a. Những mặt đạt được:

- Thời gian qua lực lượng ngành Thanh tra tỉnh Kon Tum từng bước được kiện toàn; sắp xếp về tổ chức đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; cán bộ, công chức của ngành được quan tâm cử đi đào tạo, bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn nghiệp vụ và bổ nhiệm theo quy định của pháp luật.

- Chất lượng các cuộc thanh tra ngày được nâng cao; hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch thanh tra được cấp có thẩm quyền phê duyệt, kê cả các cuộc thanh tra đột xuất được giao. Qua thanh tra, kiểm tra đã kịp thời phát hiện các sai phạm, thiếu sót trên một số lĩnh vực như: quản lý tài chính, ngân sách; đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý sử dụng đất. Qua đó đã kiến nghị những biện pháp để chấn chỉnh công tác quản lý tại các cơ quan, đơn vị được thanh tra; đồng thời, có những kiến nghị nhằm sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách, góp phần ngăn chặn có hiệu quả các sai phạm.

- Cán bộ, công chức ngành thanh tra tỉnh đã thực hiện nghiêm các quy định về quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, tuyệt đối không gây phiền hà, sách nhiễu đối với công dân, tổ chức khi giải quyết công việc. Trong quá trình thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra luôn thực hiện đúng quy định của Luật Thanh tra, chấp hành nghiêm Quy chế hoạt động của Đoàn Thanh tra.

b. Khó khăn, vướng mắc:

- Lực lượng Thanh tra trên địa bàn tỉnh tuy đã được kiện toàn, bổ sung nhưng vẫn còn thiếu so với yêu cầu. Trình độ năng lực chuyên môn của một số cán bộ, công chức ngành còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay, nhất là Thanh tra các sở, ban, ngành, thanh tra cấp huyện.

- Việc thực hiện kiến nghị theo kết luận thanh tra của một số cơ quan, đơn vị còn chậm; chưa có biện pháp kiên quyết để xử lý đối với cơ quan, đơn vị không chấp hành hoặc chấp hành churanggihem các kiến nghị, kết luận thanh tra.

2. Đánh giá công tác khiếu nại, tố cáo

a. Ưu điểm:

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã triển khai thực hiện nhiều giải pháp tích cực trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân nhằm chấm dứt khiếu kiện, hạn chế tình trạng gửi đơn thư vượt cấp, tạo thành điểm nóng trên địa bàn tỉnh.

- Công tác chỉ đạo, phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện thường xuyên, qua đó nâng cao hiệu lực hiệu quả các Quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo của công dân đảm bảo về trình tự, thủ tục giải quyết, chất lượng và nội dung giải quyết sự việc ngày càng được nâng cao, nhiều vụ việc công dân đã chấm dứt việc tiếp khiếu, tiếp tố sau khi nhận được quyết định giải quyết khiếu nại, văn bản kết luận giải quyết tố cáo lần đầu.

- Công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan nhà nước trong việc chấp hành và thực hiện các quy định pháp luật về khiếu nại, tố cáo được quan tâm, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót. Góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của các cơ quan hành chính nhà nước.

- Các cơ quan chức năng, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có phương án lựa chọn và bố trí cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo đảm bảo trình độ, năng lực, có phẩm chất đạo đức và tinh thần trách nhiệm cao. Bên cạnh đó, có chính sách đào tạo, bồi dưỡng, chế độ đãi ngộ xứng đáng đối với đội ngũ cán bộ làm công tác này.

b. Hạn chế, tồn tại, vướng mắc:

- Số lượng đơn thuộc thẩm quyền giải quyết tại một số địa phương còn nhiều, nhất là tại các địa bàn có nhiều dự án.

- Đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, tham mưu giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân tại một số đơn vị, địa phương còn hạn chế về trình độ, kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn.

- Do sự hiểu biết, nắm bắt các văn bản pháp luật của một số người dân chưa rõ ràng, cụ thể hoặc cố tình không chấp hành văn bản giải quyết, trả lời của các cơ quan có thẩm quyền khi thấy nội dung khiếu nại, yêu cầu của mình không được chấp nhận nên liên tục gửi đơn khiếu nại kéo dài.

- Công tác tuyên truyền các chủ trương của Đảng và pháp luật Nhà nước nói chung, các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân nói riêng chưa đi vào chiều sâu, nhất là ở cơ sở.

- Tỷ lệ đơn không thuộc thẩm quyền nhận được tại các cơ quan, đơn vị còn cao (chiếm tỷ lệ 50,1% tổng số đơn nhận được).

3. Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng

a. Ưu điểm

- Công tác PCTN được Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm, chỉ đạo triển khai thực hiện kịp thời, bám sát các chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy. Các nội dung công tác PCTNTC được triển khai thực hiện đúng theo Chương trình công tác đề ra.

- Công tác tổ chức quán triệt, tuyên truyền các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTNTC triển khai thực hiện nghiêm túc.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã ban hành kế hoạch PCTNTC năm 2023 để chủ động triển khai thực hiện trong năm. Các biện pháp phòng ngừa tham nhũng được thực hiện thường xuyên và ngày càng hiệu quả.

- Công tác thanh tra, kiểm tra được thực hiện nghiêm túc theo Kế hoạch đã được các cấp, các ngành phê duyệt. Qua thanh tra, kiểm tra đã kịp thời phát hiện các sai phạm trong một số lĩnh vực như: quản lý tài chính - kế toán, đầu tư xây dựng cơ bản, đất đai... Qua đó đã có biện pháp chấn chỉnh công tác quản lý, phòng ngừa sai phạm tại các đơn vị được thanh tra và có những kiến nghị nhằm sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách, từ đó góp phần ngăn chặn có hiệu quả hành vi tham nhũng trên địa bàn tỉnh; đồng thời, chuyển cơ quan điều tra các vụ việc có dấu hiệu tội phạm.

- Việc xử lý vụ án tham nhũng được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định pháp luật; không có hiện tượng bao che, bỏ lọt tội phạm.

b. Một số tồn tại, hạn chế

- Việc tự kiểm tra, tự phát hiện và xử lý tham nhũng, tiêu cực trong nội bộ cơ quan, đơn vị vẫn là khâu yếu; tình trạng những nhiễu, tiêu cực, “*tham nhũng vặt*” trong khu vực hành chính, dịch vụ công chưa được phát hiện và xử lý.

- Việc triển khai thực hiện một số giải pháp phòng ngừa tham nhũng còn vướng mắc, lúng túng như xác minh tài sản, thu nhập; kiểm soát xung đột lợi ích; PCTN trong khu vực ngoài nhà nước... do các cơ quan Trung ương chưa ban hành hoặc chậm ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện.

- Một số quy định giữa Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập (*Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị*) còn bất cập, chưa thống nhất. Hệ thống cơ sở dữ liệu kiểm soát tài sản, thu nhập số hóa còn chậm, chưa có hướng dẫn cụ thể để triển khai hoạt động. Chưa có văn bản quy phạm pháp luật quy định về công tác phòng, chống tiêu cực.

V. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ

Để thực hiện tốt công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh trong thời gian đến, Thanh tra tỉnh tiếp tục tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh thực hiện một số nội dung sau:

1. Công tác thanh tra

- Đề xuất nội dung định hướng chương trình thanh tra năm 2024 có trọng tâm, trọng điểm, rõ ràng, cụ thể, có thanh tra chuyên đề diện rộng (*nếu thấy cần thiết*). Đồng thời, bám sát chức năng nhiệm vụ, thẩm quyền thanh tra và sự chỉ đạo của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; gắn với công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, công tác phòng chống tham nhũng và việc thực thi chính sách pháp luật trên các lĩnh vực ở các đơn vị.

- Tăng cường thanh tra trách nhiệm về quản lý nhà nước, quản lý kinh tế xã hội của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp, trong đó tập trung thanh tra các lĩnh vực: Công tác quản lý, sử dụng đất đai, giao đất, giao rừng; quản lý, khai thác tài nguyên, khoáng sản; quản lý đầu tư xây dựng; quản lý tài chính, ngân sách, đầu tư mua sắm tài sản; việc thực hiện chương trình chính sách xã hội tại địa phương; việc thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2023 được cấp thẩm quyền phê duyệt; thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật; chấn chỉnh công tác thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm tránh trùng lặp, chồng chéo giữa các cuộc thanh tra.

- Tiếp tục rà soát các cuộc thanh tra, kiểm tra trên địa bàn tỉnh; đồng thời đôn đốc, theo dõi việc thực hiện kiến nghị, kết luận, quyết định xử lý sau thanh tra; xử lý nghiêm đối với những trường hợp không chấp hành hoặc chấp hành chưa đầy đủ kiến nghị, kết luận thanh tra. Thực hiện tốt công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát hoạt động các Đoàn Thanh tra theo quy định.

- Rà soát, khắc phục hoặc kiến nghị khắc phục những sơ hở, bất cập trong cơ chế, chính sách, pháp luật liên quan đến đấu giá, đấu thầu, quản lý, sử dụng đất đai, tài sản công, xã hội hóa các dịch vụ công, ngân hàng, tài chính, tự chủ tài chính, quy hoạch xây dựng... và các vấn đề cụ thể khác mà các đoàn kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, cơ quan điều tra, truy tố, xét xử đã kiến nghị, đề xuất.

2. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Nghị quyết số 39/2012/QH13 ngày 23 tháng 11 năm 2012 của Quốc hội Khóa XIII về việc tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật trong giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân đối với các Quyết định hành chính về đất đai; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 26 tháng 02 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh; Công văn số 115/TTg-V.I ngày 20/01/2020 V/v xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, tổ chức gửi Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, phối hợp, nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cấp, các ngành đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Thực hiện nghiêm công tác tiếp công dân định kỳ, đột xuất, thường xuyên theo quy định.

- Chú trọng bố trí cơ sở vật chất đảm bảo phục vụ tốt cho công tác tiếp công dân; đồng thời lựa chọn, bố trí cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đảm bảo trình độ, năng lực, có phẩm chất đạo đức và có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc. Thực hiện đầy đủ các chế độ cho cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định.

- Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo cho nhân dân. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Đẩy mạnh công tác hòa giải ở cơ sở; tập trung tiến hành rà soát, thẩm tra, giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp (*đặc biệt là những vấn đề bức xúc, dư luận xã hội quan tâm*), không để kéo dài gây tác động xấu đến hiệu quả, hiệu lực về công tác quản lý Nhà nước trong lĩnh vực thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thủ trưởng các ngành, các cấp trong việc chấp hành pháp luật về khiếu nại, tố cáo. Qua thanh tra, kiểm tra và giải quyết khiếu nại tố cáo phải xác định rõ trách nhiệm, có biện pháp xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật những cá nhân, tổ chức thực hiện hành vi, ban hành quyết định trái pháp luật.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; tiếp tục sử dụng Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh để thống nhất về quản lý, khử trùng lặp đơn thư, tăng cường công khai minh bạch hoạt động của cơ quan Nhà nước, tham mưu, báo cáo đầy đủ, chính xác, kịp thời về tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.

- Tập trung giải quyết có chất lượng các vụ việc khiếu nại, tố cáo, phấn đấu đạt tỷ lệ trên 85% trong thời hạn quy định của pháp luật đối với các vụ việc mới phát sinh. Chú trọng việc tổ chức thi hành quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật, phấn đấu đạt tỷ lệ trên 80%.

- Theo dõi các vụ việc khiếu nại, tố cáo kéo dài, phức tạp trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 363/KH-UBND ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Thanh tra Chính phủ.

3. Công tác phòng, chống tham nhũng

- Tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNTC và các văn bản chỉ đạo của Trung ương và địa phương về công tác PCTNTC trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao nhận thức về lối sống, đạo đức cho cán bộ, công chức, viên chức; chú trọng giáo dục về bản lĩnh chính trị, kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ, ý thức tự phê bình và phê bình; tự giác

trong rèn luyện cần, kiệm, liêm, chính, giữ gìn phẩm chất, xây dựng đoàn kết nội bộ; thực hiện việc “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (*khóa XII*) và chương trình hành động của Tỉnh ủy.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Trung ương đảng, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNTC và đồng chí Thường trực Ban Bí thư Trung ương Đảng, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo về cơ chế phối hợp phát hiện, xử lý sai phạm trong quá trình kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; công tác giám định, định giá tài sản.

- Phát huy vai trò người đứng đầu, chịu trách nhiệm toàn diện trong việc quản lý, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực thi nhiệm vụ của công chức, viên chức và người lao động thuộc quyền quản lý, đặc biệt tại các vị trí tiếp xúc, giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm hành vi những nhiều, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính; thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế và chuẩn hóa danh mục thủ tục hành chính cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã theo quy định. Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến; tăng cường trao đổi văn bản điện tử và ứng dụng chữ ký số trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, nâng cao trách nhiệm giải trình; chấp hành các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; thực hiện nghiêm việc chuyển đổi vị trí công tác, quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức và việc tặng quà, nộp lại quà tặng; thường xuyên rà soát xung đột lợi ích trong thực hiện nhiệm vụ.

- Tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập. Tổ chức xác minh tài sản, thu nhập theo quy định.

- Chú trọng giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo của các tổ chức và công dân có liên quan đến công tác PCTN.

- Đẩy nhanh tiến độ xử lý dứt điểm các vụ án, vụ việc tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm; xác minh, điều tra làm rõ hành vi tham nhũng, chiếm đoạt trong các vụ án, vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, sai phạm về kinh tế; nâng cao hiệu quả công tác thu hồi tài sản tham nhũng, thiệt hại, thất thoát trong các vụ án về tham nhũng, kinh tế.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các ngành, các cấp chính quyền với Mặt trận Tổ quốc trong việc thực hiện công tác tuyên truyền, giám sát thu thập thông tin phản ánh, tố cáo; phát hiện xử lý tham nhũng; nâng cao hiệu quả phòng ngừa tham nhũng ở các ngành, các cấp.

- Thường xuyên sâu sát cơ sở, gần dân, sát dân, tăng cường đối thoại, lắng nghe và kịp thời giải quyết các vấn đề bức xúc, những nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của Nhân dân. Kiên quyết chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, xa rời quần chúng.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác thanh tra; tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh trong 6 tháng đầu năm 2023./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh uỷ (B/cáo);
- HĐND tỉnh (B/cáo)
- UBND tỉnh (B/cáo);
- Ban Nội chính TU (B/cáo);
- Ủy ban Kiểm tra TU (B/cáo);
- VP Tỉnh uỷ (B/cáo);
- Ban Tiếp Công dân tỉnh (T/dôi);
- Sở KHĐT (T/hợp);
- Lưu: VT, VP.

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**

Trần Minh Tuấn